

BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1036/2000/TT-QP

Ngày 24 tháng 4 năm 2000

TRƯỞNG TÁM LƯU TRỮ BỘ QUỐC PHÒNG
Cấp ngày: 12/2000
Hồ sơ số: 29/Phòng số: 6..

THÔNG TƯ

Hướng dẫn thực hiện việc đăng ký, thống kê báo cáo phương tiện kỹ thuật thuộc diện huy động bổ sung cho Quân đội

Thi hành Nghị định số 168/1999/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 1999 của Chính phủ "Quy định danh mục và chế độ, thủ tục đăng ký, quản lý phương tiện kỹ thuật thuộc diện huy động bổ sung cho lực lượng thường trực của Quân đội"; để các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các cấp, các cơ quan, đơn vị quân đội, chủ phương tiện kỹ thuật và các chủ thể khác có liên quan thực hiện thống nhất việc đăng ký, thống kê, báo cáo phương tiện kỹ thuật thuộc diện huy động bổ sung cho quân đội; Bộ Quốc phòng hướng dẫn thực hiện như sau:

I- Đăng ký phương tiện kỹ thuật.

A- Phương tiện kỹ thuật trong diện đăng ký trực tiếp với cơ quan quân sự huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh:

Phương tiện kỹ thuật (sau đây viết tắt là PTKT) của tổ chức, cá nhân thuộc các nhóm 1,2,4,5 trong bản danh mục PTKT kèm theo Nghị định số 168/1999/NĐ-CP, đã đăng ký quyền sở hữu với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đều phải thực hiện 5 chế độ đăng ký theo thủ tục dưới đây :

1/ Đăng ký lần đầu:

a- Chậm nhất là ba mươi ngày kể từ ngày nhận được giấy chứng nhận đăng ký quyền sở hữu, chủ PTKT (hoặc người được uỷ quyền) đến cơ quan quân sự huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi chung là huyện) nơi cư trú xuất trình giấy chứng nhận đăng ký quyền sở hữu PTKT và cung cấp những thông tin cần thiết về PTKT của mình theo yêu cầu của cơ quan quân sự huyện.

b- Cơ quan quân sự huyện đăng ký vào sổ đăng ký PTKT (theo biểu số 801/QP-ĐK kèm theo), lập phiếu đăng ký PTKT (theo biểu số 802/ QP-ĐK kèm theo), cấp giấy chứng nhận đăng ký PTKT (theo biểu số 803/ QP-ĐK kèm theo) cho chủ PTKT và hướng dẫn cho chủ PTKT thực hiện các chế độ đăng ký khác khi cần thiết như: Đăng ký bổ sung, đăng ký di chuyển, xóa đăng ký, đăng ký tạm vắng theo thủ tục quy định tại Thông tư này.

2/ Đăng ký bổ sung:

Chủ PTKT là cá nhân thay đổi nơi cư trú từ xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là xã) này sang xã khác trong địa bàn huyện; PTKT thay đổi lớn tình trạng kỹ thuật có lên hoặc xuống cấp kỹ thuật theo kết quả kiểm định của cơ quan kiểm định Nhà nước hoặc trên thực tế PTKT không còn khả năng hoạt động, không còn giữ được tính năng, công dụng như đã đăng ký lần đầu thì phải đăng ký bổ sung theo thủ tục sau đây:

a- Chậm nhất là ba mươi ngày kể từ khi xảy ra một trong các trường hợp nói trên, chủ PTKT (hoặc người được uỷ quyền) trực tiếp đến xuất trình hoặc gửi giấy thông báo bổ sung, thay đổi PTKT có xác nhận của người đứng đầu tổ chức (nếu là tổ chức) hoặc xác nhận của Ủy ban nhân dân xã (nếu là cá nhân) đến cơ quan quân sự huyện nơi đã đăng ký lần đầu. Nội dung giấy thông báo bổ sung, thay đổi PTKT gồm:

- Trường hợp thay đổi quy định tại điểm a khoản 1 điều 6 của Nghị định: Chủ PTKT cần ghi rõ tên chủ PTKT, có PTKT loại gì, nhãn hiệu, số biển kiểm soát, nơi cư trú cũ, nơi cư trú mới, thời gian chuyển đến nơi cư trú mới.

- Trường hợp thay đổi quy định tại điểm b khoản 1 điều 6 của Nghị định: Chủ PTKT cần ghi rõ tên chủ PTKT, nơi cư trú, có PTKT loại gì, nhãn hiệu, số biển kiểm soát, ngày tháng năm kiểm tra kỹ thuật, cơ quan kiểm tra kỹ thuật, cấp kỹ thuật, khả năng sử dụng được hay không sử dụng được. Trường hợp không qua kiểm định chất lượng nhưng PTKT bị xuống cấp nghiêm trọng, không còn khả năng hoạt động hoặc không còn giữ được tính năng, công dụng như đã đăng ký lần đầu thì cần phải ghi rõ lý do PTKT bị xuống cấp, tình trạng kỹ thuật, khả năng sử dụng được hay không sử dụng được.

b- Sau khi nhận được giấy thông báo bổ sung, thay đổi PTKT, cơ quan quân sự huyện kiểm tra và đăng ký nội dung bổ sung, thay đổi vào sổ đăng ký PTKT, phiếu đăng ký PTKT.

3/ Đăng ký di chuyển:

Khi tổ chức chuyển trụ sở làm việc hoặc cá nhân di chuyển nơi cư trú ra ngoài địa bàn của huyện nơi đã đăng ký PTKT lần đầu thì phải đăng ký di chuyển PTKT theo thủ tục sau đây:

a- Chủ PTKT là tổ chức:

- Trước khi chuyển trụ sở làm việc ra ngoài huyện, chủ PTKT (hoặc người được uỷ quyền) đến cơ quan quân sự huyện cũ thông báo quyết định chuyển trụ sở làm việc đến huyện khác, xuất trình giấy chứng nhận đăng ký PTKT. Cơ quan quân sự huyện kiểm tra và xóa tên trong sổ đăng ký PTKT, cấp *giấy giới thiệu di chuyển PTKT* (theo biểu số 804/ QP-ĐK kèm theo), phiếu đăng ký PTKT cho chủ PTKT mang đến huyện mới. Trường hợp chủ PTKT có nhiều PTKT di chuyển thì cũng chỉ làm một giấy giới thiệu di chuyển PTKT kèm theo phiếu đăng ký của từng PTKT.

- Chậm nhất là ba mươi ngày kể từ ngày chuyển đến trụ sở làm việc mới, chủ PTKT (hoặc người được uỷ quyền) đến cơ quan quân sự huyện mới thông báo quyết định chuyển trụ sở làm việc đến huyện, xuất trình giấy giới thiệu di chuyển PTKT, phiếu đăng ký PTKT và giấy chứng nhận đăng ký PTKT. Cơ quan quân sự huyện kiểm tra, thu hồi giấy chứng nhận đăng ký PTKT cũ và đăng ký lại PTKT theo thủ tục đăng ký lần đầu quy định tại khoản 1 mục A phần I Thông tư này.

b- Chủ PTKT là cá nhân:

- Trước khi rời khỏi nơi cư trú, chủ PTKT (hoặc người được uỷ quyền) đến cơ quan quân sự huyện nơi đã đăng ký PTKT lần đầu xuất trình giấy di chuyển nơi cư trú và giấy chứng nhận đăng ký PTKT. Cơ quan quân sự huyện kiểm tra và xoá tên trong sổ đăng ký PTKT, cấp giấy giới thiệu di chuyển PTKT và phiếu đăng ký PTKT cho chủ PTKT mang đến huyện mới.

- Chậm nhất là ba mươi ngày kể từ ngày đến nơi cư trú mới, chủ PTKT (hoặc người được uỷ quyền) đến cơ quan quân sự huyện mới xuất trình giấy đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc đăng ký tạm trú, giấy giới thiệu di chuyển PTKT, phiếu đăng ký PTKT và giấy chứng nhận đăng ký PTKT. Cơ quan quân sự huyện kiểm tra, thu hồi giấy chứng nhận đăng ký PTKT cũ và đăng ký lại PTKT như thủ tục đăng ký PTKT của tổ chức quy định tại điểm a khoản này.

4/ Xoá đăng ký:

Khi PTKT xảy ra một trong bốn trường hợp quy định tại khoản 1 điều 8 của Nghị định thì phải xoá đăng ký PTKT theo thủ tục sau đây:

a- Chậm nhất là ba mươi ngày kể từ khi PTKT xảy ra một trong bốn trường hợp nói trên, chủ PTKT (hoặc người được uỷ quyền) đến cơ quan quân sự huyện nơi đăng ký PTKT lần đầu nộp giấy chứng nhận đăng ký PTKT, xuất trình giấy đề nghị xoá đăng ký PTKT có xác nhận của người đứng đầu tổ chức (nếu là tổ chức) hoặc xác nhận của Uỷ ban nhân dân xã (nếu là cá nhân). Nội dung giấy đề nghị xoá đăng ký PTKT cần ghi rõ tên chủ PTKT, nơi cư trú, có PTKT loại gì, nhãn hiệu, số biển kiểm soát, lý do xin xoá đăng ký. Đồng thời chủ PTKT còn phải cung cấp những thông tin cần thiết và xuất trình các hồ sơ, giấy tờ liên quan về PTKT của mình (nếu có) như: hồ sơ thanh lý PTKT hư hỏng, hồ sơ cải tạo, hoán cải PTKT, hồ sơ về sự cố, tai nạn PTKT... cho cơ quan quân sự huyện.

b- Cơ quan quân sự huyện kiểm tra và xoá tên trong sổ đăng ký PTKT, thu hồi giấy chứng nhận đăng ký PTKT của chủ PTKT.

5/ Đăng ký tạm vắng:

Phương tiện kỹ thuật đã sắp xếp biên chế vào các đơn vị dự bị động viên thuộc chỉ tiêu của địa phương xây dựng, khi xảy ra một trong hai trường hợp quy định tại khoản 1 điều 9 của Nghị định thì phải đăng ký tạm vắng theo thủ tục sau đây:

a- Chậm nhất là ba mươi ngày kể từ khi PTKT xảy ra một trong hai trường hợp nói trên, chủ PTKT gửi giấy thông báo PTKT tạm vắng có xác nhận của người đứng đầu tổ chức (nếu là tổ chức) hoặc xác nhận của Ủy ban nhân dân xã (nếu là cá nhân) đến cơ quan quân sự huyện nơi đăng ký PTKT lần đầu. Nội dung giấy thông báo PTKT tạm vắng cần ghi rõ tên chủ PTKT, nơi cư trú, có PTKT loại gì, nhãn hiệu, số biển kiểm soát, lý do tạm vắng, thời hạn tạm vắng. Sau khi nhận được giấy thông báo PTKT tạm vắng cơ quan quân sự huyện kiểm tra và ghi tên PTKT vào *sổ đăng ký PTKT tạm vắng*. (theo biểu số 805/ QP-ĐK kèm theo).

b- Chậm nhất là ba mươi ngày kể từ khi PTKT không còn ở trong trường hợp quy định phải đăng ký tạm vắng, chủ PTKT gửi giấy thông báo PTKT hết thời hạn tạm vắng có xác nhận của người đứng đầu tổ chức (nếu là tổ chức) hoặc xác nhận của Ủy ban nhân dân xã (nếu là cá nhân) đến cơ quan quân sự huyện. Nội dung giấy thông báo PTKT hết thời hạn tạm vắng cần ghi rõ tên chủ PTKT, nơi cư trú, có PTKT loại gì, nhãn hiệu, số biển kiểm soát, thời điểm PTKT hết hạn tạm vắng, lý do hết hạn tạm vắng. Sau khi nhận được giấy thông báo hết thời hạn tạm vắng, cơ quan quân sự huyện kiểm tra và xóa tên trong sổ đăng ký PTKT tạm vắng.

B- Phương tiện kỹ thuật trong diện không đăng ký trực tiếp với cơ quan quân sự huyện.

Phương tiện kỹ thuật của các tổ chức bao gồm phương tiện vận tải đường không, phương tiện chuyên dùng hàng không dân dụng và các loại PTKT khác không đăng ký quyền sở hữu trong bản danh mục kèm theo Nghị định thì không đăng ký trực tiếp với cơ quan quân sự huyện mà hàng năm chủ PTKT phải thực hiện chế độ báo cáo thực lực hiện có (số lượng, chất lượng) với cơ quan quân sự cấp có thẩm quyền theo phân cấp như sau :

1/ Đối với phương tiện vận tải đường không và phương tiện chuyên dùng hàng không dân dụng do Cục Hàng không Dân dụng Việt Nam tổng hợp thống kê *báo cáo thực lực PTKT ngành hàng không dân dụng* của các tổ chức trong cả nước (theo biểu số 806/ QP-ĐK kèm theo) gửi Bộ Quốc phòng (qua Cục Quân lực/ Bộ Tổng Tham mưu) vào mười lăm ngày cuối tháng một hàng năm.

2/ Đối với PTKT không đăng ký quyền sở hữu do chủ PTKT tổng hợp thống kê *báo cáo thực lực PTKT* của mình (theo biểu số 807/ QP-ĐK kèm theo) gửi cơ quan quân sự huyện nơi tổ chức đặt trụ sở vào mười lăm ngày cuối tháng một hàng năm.

II- Thống kê báo cáo phương tiện kỹ thuật.

1/ Chủ PTKT là tổ chức tổng hợp thống kê báo cáo thực lực PTKT của mình bao gồm cả PTKT có đăng ký quyền sở hữu và PTKT không đăng ký quyền sở hữu, trừ PTKT ngành hàng không dân dụng báo cáo theo quy định tại khoản 1 mục B phần I Thông tư này (theo biểu số 807/ QP-ĐK kèm theo) gửi cơ quan quân sự huyện vào mười lăm ngày cuối tháng một hàng năm.

2/ Cơ quan quân sự huyện, cơ quan sự tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổng hợp thống kê thực lực PTKT có trên địa bàn bao gồm cả PTKT có đăng ký quyền sở hữu và PTKT không đăng ký quyền sở hữu (theo biểu số 808/QP-ĐK kèm theo) báo cáo cấp trên theo thời điểm quy định tại khoản 2, khoản 3 điều 10 của Nghị định.

III- Tổ chức thực hiện:

1/ Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày ký. Các PTKT đã đăng ký, quản lý theo quy định của Nghị định số 166/CP ngày 23 tháng 4 năm 1981 của Chính phủ nay tiếp tục thực hiện đăng ký, quản lý theo quy định của Nghị định số 168/1999/NĐ-CP và hướng dẫn của Thông tư này. Đối với PTKT khác sẽ tiến hành đăng ký, quản lý ngay sau khi Thông tư này có hiệu lực thi hành.

2/ Bộ Tổng Tham mưu hướng dẫn nội dung, phương pháp ghi mẫu biểu, sổ sách và lập thống kê báo cáo thực lực PTKT theo quy định của Thông tư này.

Quá trình tổ chức thực hiện có gì vướng mắc các Bộ, Ngành, địa phương, cơ quan đơn vị quân đội kịp thời phản ánh về Bộ Quốc phòng để nghiên cứu giải quyết.

Nơi nhận:

- Các bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ.
- UBND, BCHQS tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ
- VP BQP (PC, NC, THBD)
- Lưu

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG



Bản gốc Lưu VT C20.